TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2019/QĐST-HNGĐ	*Đoan Hùng, ngày 14 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2018/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990

Cư trú tại: Thôn A, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

- *Bị đơn:* Anh Trịnh Văn D, sinh năm 1987

Cư trú tại: Thôn A, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212, 213, 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H rút yêu cầu khởi kiện chia tài sản chung và thanh toán công sức đóng góp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung và thanh toán công sức đóng góp.

2. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Văn D.

3. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Trịnh Văn D tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh Duy Q, sinh ngày 28/7/2012. Anh D giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh Duy M, sinh ngày 02/5/2017. Chị H và anh D không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị H và anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về vay nợ chung: Không có

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền chị H phải nộp được trừ vào số tiền tạm

ứng án phí đã nộp là 5.550.000đ (Năm triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số AA/2017/0002989, ngày 19/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng. Hoàn lại cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm và 5.250.000đ (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí chia tài sản có giá ngạch. Tổng cộng 5.400.000đ (Năm triệu bốn trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- Thi hành án dân sự;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Vũ Thường